TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2-BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2025/HS-ST
Ngày 25 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh

Ông Nguyễn Xuân Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quyền - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

1.Họ và tên: Họ và tên: Nguyễn Hoài S; Tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1971; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: thôn số 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh;

Nơi ở: Thôn Tam Sơn, xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 7/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Hoài L, sinh năm 1938 (đã chết);

Họ và tên mẹ: Đoàn Thị H, sinh năm 1942;

Vợ, con: Chưa có;

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Bản án số 88/HSST ngày 06/4/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh) xử phạt Nguyễn Hoài S 04 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (chưa chấp hành xong phần án phí).

Nhân thân:

- Bản án số 25/HSST ngày 25/8/1993 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh) xử phạt Nguyễn Hoài S 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (chấp hành xong hình phạt tù, chấp hành xong án phí ngày 14/12/1993).

- Bản án số 26/HSST ngày 29/9/2003 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh) xử phạt Nguyễn Hoài S 84 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2010, án phí ngày 30/3/2009).

- Bản án số 55/2012/HSST ngày 30/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Bắc Ninh) xử phạt Nguyễn Hoài S 09 năm tù về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/7/2019, chấp hành xong án phí ngày 28/02/2013, tiền phạt được miễn theo Quyết định số 08 ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2025 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an tỉnh B.(**Có mặt tại phiên tòa**)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 02/6/2025, tại khu vực trước nhà nghỉ H1 thuộc thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn H, xã H, tỉnh Bắc Ninh), tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh B phối hợp với Công an xã T, tỉnh Bắc Giang (nay là Công an xã H, tỉnh Bắc Ninh) bắt quả tang Nguyễn Hoài S trú tại Tổ dân phố số B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ số B, xã H, tỉnh Bắc Ninh) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang, S tự nguyện giao nộp 01 gói giấy (dạng giấy báo) bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong đựng 03 viên nén hình tròn màu hồng đỏ và 01 túi nilon màu trắng, được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng nghi là ma túy thu giữ trong phong bì ký hiệu "QT". Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, màu xám; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu trắng, biển kiểm soát 98D1-811.35 và số tiền 3.970.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hoài S. Kết quả, không thu giữ tài liệu, đồ vật gì.

Tại Bản Kết luận giám định số 1083/KL-KTHS ngày 06/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) kết luận: *Trong 01 phong kỳ ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ có: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy****, có khối lượng 0,187 gam, Methamphetamine****; 03 viên nén hình tròn màu hồng đỏ là ma túy,* ***có khối lượng 0,304 gam, Methamphetamine****.*

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoài S khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 02/6/2025, S một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98D1-811.35 từ nhà đến khu vực cầu V thuộc xã H để tìm mua ma túy. Tại đây, S gặp một người đàn lạ mặt, không rõ tên tuổi, địa chỉ và hỏi mua của người này 500.000 đồng tiền ma túy đá và ma túy ngựa; người đàn ông đồng ý rồi chỉ S ra vị trí để sẵn ma túy từ trước. S đến vị trí người đàn ông này chỉ, cầm viên gạch ở lề đường lên thì thấy bên dưới có 01 gói giấy (dạng giấy báo) bên trong có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 03 viên ma túy ngựa và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá. S cầm túi ma túy trên bằng tay trái rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực

chợ T tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến địa phận thôn H, xã T, huyện H (nay là thôn H, xã H, tỉnh Bắc Ninh) thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho S ngày 02/6/2025: Quá trình điều tra, S khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98D1-811.35; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax và số tiền 3.970.000 đồng là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của S, không liên quan đến hành vi phạm tội.

*Tại Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 30/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Hoài S về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c Khoản 1 Điều 249 - của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự*:*

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s- Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 -Điều 52; Điều 38 -Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài S từ 02 năm đến 02 năm 02 tháng tù giam về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/6/2025.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu *"QT"* bên trong chứa ma túy

-Trả lại bị cáo Nguyễn Hoài S: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98D1-811.35; số khung RLHJA3914LY060657, số máy JA39E -1396874; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xám, số IMEI: 353776392370894 và số tiền 3.970.000 đồng (Ba triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng) là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của S, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không phải chịu hình phạt bổ sung.

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh B), Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh; Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra đã có lời khai, nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Hoài S tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét, thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 00 phút ngày 02/6/2025, tại thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bắc Giang (nay là thôn H, xã H, tỉnh Bắc Ninh); Nguyễn Hoài S, sinh năm 1971 trú tại thôn S, xã H, tỉnh Bắc Ninh đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,491 gam ma tuý Methamphetamine thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

[4] Xét về vai trò và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do ham chơi, không chịu lao động, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho xã hội, làm sói mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, nên không phải chịu hình phạt bổ sung.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Nguyễn Hoài S đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét về về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

-Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h -khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho S ngày 02/6/2025: Quá trình điều tra, S khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[9] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "QT" bên trong chứa ma túy

-Trả lại bị cáo Nguyễn Hoài S: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98D1-811.35; số khung RLHJA3914LY060657, số máy JA39E -1396874; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xám, số IMEI: 353776392370894 và số tiền 3.970.000 đồng (Ba triệu, chín trăm bẩy mươi nghìn đồng) là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của S, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Không có

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 - Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài S 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "QT" bên trong chứa ma túy

-Trả lại bị cáo Nguyễn Hoài S: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98D1-811.35; số khung RLHJA3914LY060657, số máy JA39E -1396874; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xám, số IMEI: 353776392370894 và số tiền 3.970.000 đồng (Ba triệu, chín trăm bẩy mươi nghìn đồng) là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của S, không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Hoài S không phải chịu hình phạt bổ sung.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Nguyễn Hoài S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- VKSND Khu vực 2 -Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

.....– ..... **Nguyễn Thị Sự**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Xuân Hoàng – Lê Văn Đô

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự